

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số:485/2022/DS-ST

Ngày:15-12-2022

V/v tranh chấp: “Hợp đồng tín dụng và hợp đồng thế chấp tài sản”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH TIỀN GIANG

Với Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Kim Hà

- Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Tạ Công Minh

2. Ông Nguyễn Hoàng Thái

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Phục - Thư ký toà án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Cảnh - Kiểm sát viên

Ngày 15 tháng 12 năm 2022 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Châu Thành xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 453/2020/TLST-DS ngày 26 tháng 11 năm 2020 về tranh chấp: “Hợp đồng tín dụng và hợp đồng thế chấp tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 199/2022/QĐXX-ST ngày 01 tháng 11 năm 2022, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ngân Hàng Thương Mại Cổ Phần BDLV

Địa chỉ: Toà nhà Capital Tower 109 THĐ, phường CN, quận HK, thành phố Hà Nội

Đại diện theo pháp luật: Ông Trần Doãn S, chức vụ: Tổng giám đốc

Đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Văn C - Chức vụ: Giám đốc Ngân hàng TMCP BDLV - Chi nhánh Tiền Giang

Ông Trần Văn C ủy quyền lại cho ông Trần Phạm Tuấn V - Nhân viên xử lý nợ. (có mặt)

Địa chỉ: Số 3A NTT, phường 3, thành phố MT, tỉnh Tiền Giang

Theo Quyết định ủy quyền số 368/2022/QĐ-LVB.TG ngày 27/6/2022

- *Bị đơn*: Phạm Ngô Cẩm V1, sinh năm 1994 (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp CH, xã TCN, huyện CT, tỉnh Tiền Giang

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Nguyễn Thị Thu T, sinh năm 1970 (vắng mặt)

2/ Hồ Thị Phương L, sinh năm 1998 (vắng mặt)

Cùng địa chỉ: C3/3A ấp 3, xã QĐ, huyện BC, thành phố Hồ Chí Minh

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Đại diện uỷ quyền của Ngân hàng thương mại cổ phần BDLV trình bày: Ngày 21/01/2019 chị Phạm Ngô Cẩm V1 có ký hợp đồng tín dụng HĐTD8302019050 ngày 21/01/2019 với Ngân hàng TMCP BDLV-Chi nhánh Tiền Giang. Hai bên thống nhất Ngân hàng cho chị V1 vay 400.000.000 đồng, mục đích mua xe ô tô làm phương tiện đi lại, thời hạn vay 60 tháng từ ngày 22/01/2019 đến ngày 22/01/2024, lãi suất 11,4%/năm, lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn, lãi suất được điều chỉnh định kỳ 03 tháng/lần. Tài sản thế chấp là 01 xe ô tô con biển số 63A-095.33 thuộc sở hữu của chị V1. Kỳ hạn trả lãi gốc trong 60 kỳ, mỗi kỳ trả 6.660.000 đồng, kỳ cuối trả 7.060.000 đồng. Trả lãi hàng tháng vào ngày 25, lãi vay tính trên dư nợ thực tế, kỳ lãi đầu tiên được trả vào ngày 25/02/2019, ngày trả nợ cuối cùng 22/01/2024.

Theo hợp đồng tín dụng chị V1 đã ký nhận nợ tại Ngân hàng với số tiền 400.000.000 đồng, công nợ tạm tính đến ngày 24/6/2020 là: tiền vốn gốc 346.367.700 đồng.

Trong thời gian vay, chị V1 chỉ thanh toán vốn gốc và lãi cho Ngân hàng trong 08 kỳ (từ ngày 25/02/2019 đến kỳ ngày 25/9/2019) và 09 kỳ lãi (kỳ từ ngày 25/02/2019 đến kỳ ngày 25/10/2019) và 01 phần gốc của kỳ thứ 9 (kỳ ngày 25/10/2019) là 352.273 đồng. Tổng số tiền gốc đã thanh toán là 53.632.300 đồng, kể từ kỳ 25/10/2019 đến nay chị V1 không thanh toán các kỳ tiếp theo cho Ngân hàng. Do chị V1 không thực hiện theo cam kết tại hợp đồng Tín dụng, Ngân hàng đã nhiều lần gửi thông báo nợ quá hạn, tạo mọi điều kiện nhưng khách hàng vẫn không thanh toán. Tính đến ngày 15/12/2022 khoản vay đã quá hạn là 1149 ngày.

Nay Ngân hàng yêu cầu chị Phạm Ngô Cẩm V1 trả cho Ngân hàng số tiền vốn 346.367.700 đồng, tiền lãi (trong hạn và quá hạn) tính đến ngày 15/12/2022 là 200.056.759 đồng và tiền lãi phát sinh theo hợp đồng tín dụng sau ngày 15/12/2022 cho đến khi chị V1 trả xong nợ. Nếu chị V1 không trả yêu cầu xử lý tài sản thế chấp là xe ô tô con biển số 63A-095.33 thuộc sở hữu của chị V1 để thu hồi nợ vay cho Ngân hàng.

Tại biên bản ghi lời khai ngày 15/7/2022, bị đơn chị Phạm Ngô Cẩm V1 trình bày: Chị có ký kết hợp đồng tín dụng số HĐTD8302019050 ngày 21/01/2019 với Ngân hàng thương mại cổ phần BDLV-Chi nhánh Tiền Giang để vay số tiền 400.000.000 đồng, chị đã trả được 53.632.300 đồng, còn nợ lại tiền vốn gốc là 346.367.700 đồng. Tài sản thế chấp là 01 xe ô tô biển số 63A-095.33 theo hợp đồng thế chấp số 3011/2019/HDTG/CN TiềnGiang ngày 21/01/2019 thuộc sở hữu của chị. Tài sản thế chấp hiện do bà Nguyễn Thị Thu

T và chị Hồ Thị Phương L quản lý. Nay chị đồng ý trả nợ theo yêu cầu của Ngân hàng, đồng ý xử lý tài sản thế chấp để thanh toán nợ.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị Thu T và chị Hồ Thị Phương L đã được Tòa án tổng đạt các văn bản tố tụng nhưng không đến Tòa án và cũng không có văn bản trình bày ý kiến gửi Tòa án.

Tại phiên tòa, đại diện ủy quyền của Ngân hàng Thương mại cổ phần BDLV yêu cầu chị V1 thanh toán số tiền vốn và lãi tổng cộng là 546.424.459 đồng, yêu cầu trả làm một lần khi án có hiệu lực pháp luật. Sau ngày 15/12/2022 nếu chị Phạm Ngô Cẩm V1 chậm thanh toán còn phải trả thêm tiền lãi quá hạn phát sinh của hợp đồng tín dụng cho đến khi trả hết nợ. Trường hợp chị V1 không thanh toán, yêu cầu cơ quan Thi hành án xử lý tài sản thế chấp là xe ô tô biển kiểm soát 63A-095.33.

Ý kiến phát biểu của kiểm sát viên tham gia phiên tòa: Từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án thẩm phán, Hội đồng xét xử tuân theo đúng qui định của pháp luật tố tụng dân sự. Về chấp hành qui định của pháp luật tố tụng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chưa thực hiện đúng qui định về quyền và nghĩa vụ của người tham gia tố tụng. Về nội dung đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng, buộc chị Phạm Ngô Cẩm V1 trả cho Ngân hàng số tiền nợ gốc là 346.367.700 đồng, nợ lãi là 200.056.759 đồng, tổng cộng là 546.424.459 đồng và tiền lãi phát sinh kể từ ngày 16/12/2022 cho đến khi thanh toán hết số nợ. Trường hợp chị V1 không thanh toán thì Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án phát mãi tài sản thế chấp để thu hồi nợ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, Hội đồng xác định tranh chấp: “Hợp đồng tín dụng và hợp đồng thế chấp tài sản” thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

Bị đơn chị Phạm Ngô Cẩm V1 có đơn xin xét xử vắng mặt, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị Thu T và chị Hồ Thị Phương L đã được Tòa án triệu hợp lệ 2 lần nhưng vắng mặt, căn cứ điều 227, điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, hội đồng xét xử tiến hành xử vắng mặt chị V1, bà Trang, chị Linh.

[2] Về nội dung: Xét thấy các bên đều thống nhất ngày 21/01/2019 có ký hợp đồng tín dụng HDTD8302019050. Nội dung: Ngân hàng cho chị V1 vay số tiền là 400.000.000 đồng, mục đích mua xe ô tô làm phương tiện đi lại, thời hạn vay 60 tháng từ ngày 22/01/2019 đến ngày 22/01/2024, lãi suất 11,4%/năm, lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn. Tài sản thế chấp là 01 xe ô tô con biển số 63A-095.33 thuộc sở hữu của chị V1. Sau khi vay chị V1 đã thanh toán

cho Ngân hàng đến ngày 25/10/2019 số tiền 53.632.300 đồng. Hiện còn nợ Ngân hàng số tiền gốc và lãi là 546.424.459 đồng. Nay Ngân hàng yêu cầu chị V1 trả số tiền 546.424.459 đồng, yêu cầu xử lý tài sản thế chấp để thu hồi nợ vay. Chị Phạm Ngô Cẩm V1 vắng mặt tại phiên tòa nhưng tại lời khai ngày 15 tháng 7 năm 2022 chị đồng ý trả tiền theo yêu cầu của Ngân hàng và đồng ý xử lý tài sản thế chấp để thanh toán nợ. Xét chị V1 đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ, không thực hiện đúng thỏa thuận đã ký kết tại hợp đồng tín dụng nên Ngân hàng yêu cầu chị V1 trả toàn bộ số tiền nợ còn thiếu là phù hợp với quy định của pháp luật. Căn cứ vào bảng chi tiết nợ quá hạn thì số tiền chị V1 còn nợ Ngân hàng tính đến ngày 15/12/2022 là 546.424.459 đồng, trong đó nợ gốc là 346.367.700 đồng, lãi trong hạn là 132.898.226 đồng, lãi quá hạn là 67.158.532 đồng. Do đó chấp nhận yêu cầu của Ngân hàng về việc yêu cầu chị V1 trả số tiền còn nợ tổng cộng là 546.424.459 đồng.

Đối với yêu cầu xử lý tài sản thế chấp để thu hồi nợ là 01 xe ô tô con biển số 63A-095.33. Xét thấy giữa Ngân hàng và chị V1 có ký kết hợp đồng thế chấp tài sản số 3011/2019/HDTG/CN Tiền Giang ngày 21/01/2019, việc ký kết là hoàn toàn tự nguyện, được Phòng Công chứng số 1 tỉnh Tiền Giang chứng thực, tài sản thế chấp thuộc sở hữu của chị V1 và chị V1 cũng thống nhất giao tài sản thế chấp để Ngân hàng xử lý thu hồi nợ nên có cơ sở để chấp nhận yêu cầu xử lý tài sản thế chấp của Ngân hàng.

[3] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có cơ sở nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về án phí: Do chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng nên chị Phạm Ngô Cẩm V1 phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, 227, 228 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 275, 280, 303, 357, 463, 466, 468 Bộ luật dân sự;

Căn cứ các Điều 91, 95 Luật các tổ chức tín dụng;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Nguyên đơn Ngân Hàng Thương Mại Cổ Phần BDLV.

Buộc chị Phạm Ngô Cẩm V1 có trách nhiệm trả cho Ngân hàng Thương Mại Cổ Phần BDLV số tiền tính đến ngày 15/12/2022 là 546.424.459 đồng (Năm trăm bốn mươi sáu triệu bốn trăm hai mươi bốn ngàn bốn trăm năm mươi chín đồng).

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành án xong, chị V1 còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất mà các bên thoả thuận trong Hợp đồng tín dụng nhưng phải phù hợp với quy định của pháp luật.

Trường hợp chị V1 không trả hoặc trả không đầy đủ số nợ trên, Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp để đảm bảo thi hành số nợ trên. Tài sản thế chấp gồm: 01 xe ô tô hiệu KIA, biển số kiểm soát 63A-095.33, số khung 41A6JC139014, số máy G4FGJH608009.

Về án phí: Chị Phạm Ngô Cẩm V1 phải chịu 25.857.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn lại Ngân hàng Thương Mại Cổ Phần BDLV số tiền 9.725.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0003580 ngày 23/11/2020 của chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành.

Về quyền kháng cáo: Ngân hàng được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Chị Phạm Ngô Cẩm V1 được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tiền Giang,;
- VKSND huyện Châu Thành;
- THADS huyện Châu Thành;
- Các đương sự;
- Lưu.

**TM .HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà**

ĐÃ KÝ

Phan Thị Kim Hà